

Số: 191 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 14 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1399/STTTT-BCVT ngày 12/7/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Quy định.
2. Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo (Báo cáo số 1289/BC-STTTT ngày 29/6/2018).

Hồ sơ dự thảo thiếu dự thảo Tờ trình

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quy định

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 1 Điều 12 và khoản 3 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp với quy định pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo

3.1. Dự thảo Quyết định

a) Tại Điều 2: đề nghị để trống phần hiệu lực theo đó ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản quy phạm pháp luật không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký, ban hành. Cơ quan chủ trì soạn thảo phải dự kiến cụ thể ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phần nơi nhận: đề nghị bổ sung Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật – Bộ Tư pháp.

3.2. Dự thảo Quy định

a) Căn cứ khoản 1 Điều 11 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định “*Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết*” để phù hợp với quy định pháp luật đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại các nội dung lặp lại quy định các nội dung tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng đề nghị quy định viện dẫn thực hiện theo các điều, khoản, điểm của các Nghị định trên.

Trong trường hợp để thuận lợi cho việc nghiên cứu các quy định trong quá trình tổ chức, thực hiện cơ quan soạn thảo cần thiết viện dẫn thực hiện các điều, khoản, điểm của các Nghị định sau đó mới trình bày đầy đủ các nội dung quy định cụ thể.

b) Tại điểm c khoản 2 Điều 6, đề nghị chỉnh sửa như sau: “c) Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 6 Quy định này. Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân thủ thời gian hoạt động theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Quy định này.”

c) Tại Điều 10 – quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật viễn thông và Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP để quy định đầy đủ, hạn chế việc đặt ra thêm quy định khi nội dung đó không được văn bản của Trung ương giao.

d) Tại Điều 16: đề nghị bỏ cụm từ “Quy trình” tại tên của Điều vì nội dung quy định chưa thể hiện được quy trình mà chủ yếu là quy định về cơ quan cấp giấy chứng nhận; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy chứng nhận.

Đề nghị trình bày thống nhất cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa” thay cho “Ủy ban nhân dân cấp huyện”.

e) Căn cứ đối tượng áp dụng mà dự thảo xây dựng thì ngoài cơ quan, tổ chức có chức năng quản lý nhà nước còn bao gồm các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy cập Internet, do đó để đầy đủ hơn đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung trách nhiệm của các chủ thể này.

g) Tại Điều 20

- Đề nghị bỏ khoản 1 vì trách nhiệm của các đối tượng này đã được quy định tại Điều 3 Quyết định.

- Đề nghị chỉnh sửa tên của điều như sau: “**Việc sửa đổi, bổ sung**”.

h) Đối với các biểu mẫu viện dẫn thực hiện đề nghị phải chú thích thêm được ban hành kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP không nên trình bày kèm theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ dễ gây nhầm lẫn thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

4.1. Dự thảo Quyết định

a) Phần căn cứ ban hành: đề nghị thực hiện theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm(.)*”.

Đồng thời, đề nghị bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015.

b) Đánh số trang văn bản: đề nghị thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản. Số trang của phụ lục được đánh số riêng theo từng phụ lục*”.

4.2. Dự thảo Quy định

a) Tại tên của Chương V: căn cứ khoản 1 Điều 72 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị chỉnh sửa như sau “**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**”.

b) Phần đánh số trang văn bản: đề nghị thực hiện theo Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

5. Về dự thảo Tờ trình

Đề nghị thực hiện theo mẫu số 03 phụ lục V kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

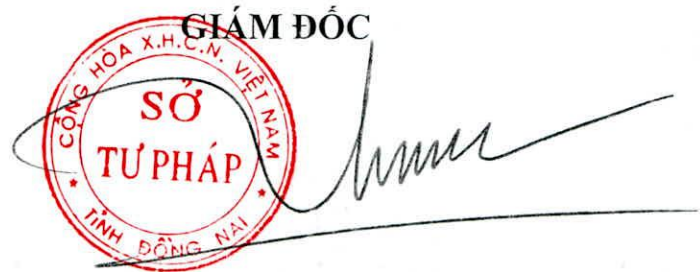
Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh (p/h);
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Anh Đào – TĐ2018)

GIÁM ĐỐC



The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text 'CỘNG HÒA X.H.C.N. VIỆT NAM' is written at the top and 'TỈNH ĐỒNG NAI' at the bottom. In the center, the words 'SỞ TƯ PHÁP' are written in large, bold letters. A black ink signature is written across the stamp.

Viên Hồng Tiến